THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2164/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 11 tháng 11 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở giai đoạn 2013 - 2020, định hướng đến năm 2030

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2006 và Nghị định số 04/2008/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2008 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội;

Căn cứ Quyết định số 581/QĐ-TTg ngày 06 tháng 5 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 2198/QĐ-TTg ngày 03 tháng 12 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển thể dục, thể thao Việt Nam đến năm 2020;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 204/TTr-BVHTTDL ngày 06 tháng 9 năm 2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở giai đoạn 2013 - 2020, định hướng đến năm 2030 (sau đây gọi tắt là Quy hoạch) với những nội dung chủ yếu sau:

1. Đối tượng Quy hoạch

a) Hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở phục vụ cộng đồng thuộc ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch quản lý, bao gồm:

- Nhà Văn hóa - Khu Thể thao ở thôn và tương đương (sau đây gọi chung là thôn);

- Trung tâm Văn hóa - Thể thao ở xã, phường, thị trấn (sau đây gọi tắt là cấp xã);

- Trung tâm Văn hóa - Thể thao ở huyện, quận, thị trấn, thành phố trực thuộc tỉnh (sau đây gọi tắt là cấp huyện);

- Trung tâm Văn hóa cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi tắt là cấp tỉnh).

b) Hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở phục vụ thanh niên, thiếu niên và nhi đồng, bao gồm:

- Nhà Thiếu nhi cấp huyện;

- Cung Thiếu nhi, Nhà Thiếu nhi hoặc Trung tâm hoạt động Thanh Thiếu nhi cấp tỉnh.

c) Hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở phục vụ công nhân viên chức, người lao động, bao gồm:

- Nhà Văn hóa Lao động cấp huyện;

- Cung Văn hóa Lao động, Nhà Văn hóa Lao động cấp tỉnh;

- Trung tâm Văn hóa - Thể thao ở Khu chế xuất, Khu công nghiệp và trong các doanh nghiệp lớn;

d) Hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở thuộc các Bộ, ngành, đoàn thể và lực lượng vũ trang; các thiết chế văn hóa, thể thao được đầu tư bằng nguồn vốn xã hội hóa được quy định về nguyên tắc quản lý và định hướng phát triển chung tại Quy hoạch này.

2. Quan điểm Quy hoạch

a) Quy hoạch hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở nhằm tổ chức các cơ sở hoạt động văn hóa, thể thao trên địa bàn dân cư, đáp ứng nhu cầu sáng tạo, hưởng thụ văn hóa, thể thao của các tầng lớp nhân dân; đồng thời làm nhiệm vụ tuyên truyền, cổ động phục vụ các nhiệm vụ chính trị của Trung ương và địa phương;

b) Quy hoạch hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở đồng bộ về cơ sở vật chất; trang thiết bị; tổ chức bộ máy, cán bộ; tổ chức các hoạt động; thu hút và tạo điều kiện thuận lợi để nhân dân thường xuyên đến sinh hoạt, hưởng thụ văn hóa, luyện tập thể dục, thể thao và vui chơi giải trí;

c) Phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở phải gắn với Quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội ở các địa phương; phù hợp với Quy hoạch sử dụng đất, Quy hoạch đô thị và khu dân cư;

d) Nâng cao hiệu lực quản lý của các cấp chính quyền; phát huy vai trò quản lý nhà nước của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch và năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở; đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa trong việc xây dựng, phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở.

3. Mục tiêu của Quy hoạch

a) Mục tiêu chung:

- Đến năm 2020, hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở được phát triển đồng bộ, từng bước khắc phục tình trạng chênh lệch về mức hưởng thụ văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí của nhân dân ở các vùng, miền, khu vực trong cả nước;

- Đến năm 2030, hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở phát triển đạt các tiêu chí quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

b) Mục tiêu cụ thể đến năm 2020:

- Ở thôn:

70% số thôn (riêng ở khu vực miền núi là 50%) có Nhà Văn hóa - Khu Thể thao, trong đó được đầu tư trang thiết bị và dành tối thiểu 30% thời gian sử dụng trong năm để tổ chức các hoạt động vui chơi giải trí cho trẻ em.

- Cấp xã:

80% số đơn vị hành chính xã (riêng ở khu vực miền núi là 60%) có Trung tâm Văn hóa - Thể thao, trong đó được đầu tư trang thiết bị và dành tối thiểu 30% thời gian sử dụng trong năm để tổ chức các hoạt động vui chơi giải trí cho trẻ em.

Những địa phương chưa có đủ điều kiện để xây dựng tại mỗi đơn vị hành chính cấp xã một Trung tâm Văn hóa - Thể thao, có thể xây dựng tại cụm xã (3 đến 5 xã) một Trung tâm Văn hóa - Thể thao.

- Cấp huyện:

90% số đơn vị hành chính cấp huyện có Trung tâm Văn hóa - Thể thao;

30% số đơn vị hành chính cấp huyện có Nhà Thiếu nhi;

10% số đơn vị hành chính cấp huyện có Nhà Văn hóa Lao động.

- Cấp tỉnh:

100% số đơn vị hành chính cấp tỉnh có Trung tâm Văn hóa;

100% số đơn vị cấp tỉnh có Cung Thiếu nhi, Nhà Thiếu nhi hoặc Trung tâm hoạt động Thanh Thiếu nhi;

50% số đơn vị cấp tỉnh có Cung Văn hóa Lao động, Nhà Văn hóa Lao động;

Xây dựng Trung tâm Văn hóa; Cung Thiếu nhi, Nhà Thiếu nhi; Cung Văn hóa Lao động, Nhà Văn hóa Lao động cấp Quốc gia; Khu vui chơi giải trí hiện đại tại Thủ đô Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, các địa phương là trung tâm các vùng kinh tế trọng điểm và các đô thị loại I khác trong cả nước.

- Khu chế xuất, Khu công nghiệp:

100% Khu công nghiệp, Khu chế xuất có quy hoạch quỹ đất để xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao phục vụ công nhân, người lao động;

Trong đó tối thiểu 30% Khu công nghiệp, Khu chế xuất đã hoạt động xây dựng được Trung tâm Văn hóa - Thể thao phục vụ công nhân, người lao động.

c) Định hướng đến năm 2030:

- Thiết chế văn hóa, thể thao phục vụ cộng đồng thuộc ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch quản lý: Đạt tỷ lệ 100% ở các cấp hành chính;

- Thiết chế văn hóa, thể thao phục vụ thanh niên, thiếu niên và nhi đồng: Đạt tỷ lệ 50% số đơn vị hành chính cấp huyện có Nhà Thiếu nhi;

- Thiết chế văn hóa, thể thao phục vụ công nhân viên chức, người lao động: Đạt tỷ lệ 30% đơn vị hành chính cấp huyện, 100% đơn vị hành chính cấp tỉnh, 50% Khu công nghiệp, Khu chế xuất có Trung tâm Văn hóa - Thể thao.

4. Nội dung của Quy hoạch

a) Quy hoạch đất sử dụng:

- Thiết chế văn hóa, thể thao ở thôn quy hoạch đất sử dụng cho khu vực Nhà Văn hóa (không kể diện tích các công trình thể thao quần chúng):

Ở khu vực đồng bằng tối thiểu 300m^2;

Ở khu vực miền núi và khu vực thành phố, thị xã tối thiểu 200m^2.

- Thiết chế văn hóa, thể thao cấp xã (Trung tâm Văn hóa - Thể thao), quy hoạch đất sử dụng (không kể diện tích của các công trình thể thao quần chúng):

Ở khu vực đồng bằng tối thiểu 500m^2;

Ở khu vực miền núi và khu vực thành phố, thị xã tối thiểu 300m^2.

- Thiết chế văn hóa, thể thao cấp huyện (Trung tâm Văn hóa - Thể thao, Nhà Thiếu nhi, Nhà Văn hóa lao động), quy hoạch đất sử dụng tối thiểu 2.500m^2, không kể diện tích của các công trình thể thao quần chúng;

- Thiết chế văn hóa cấp tỉnh (Trung tâm Văn hóa; Cung Thiếu nhi, Nhà Thiếu nhi, Trung tâm hoạt động Thanh Thiếu nhi; Cung Văn hóa Lao động, Nhà Văn hóa Lao động), quy hoạch đất sử dụng tối thiểu 5.000m^2. Diện tích đất các công trình thể dục, thể thao thực hiện theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia;

- Quy hoạch đất sử dụng xây dựng Trung tâm Văn hóa - Thể thao trong các Khu công nghiệp, Khu chế xuất tối thiểu là 1.000m^2;

- Đối với các thiết chế văn hóa, thể thao, khu vui chơi giải trí được đầu tư xây dựng bằng nguồn vốn xã hội hóa, Nhà nước đáp ứng nhu cầu sử dụng đất theo quy định của pháp luật hiện hành về việc thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực văn hóa, thể thao.

b) Xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật:

- Các công trình văn hóa, thể thao cơ sở được xây dựng ở vị trí trung tâm, thuận lợi cho sinh hoạt của nhân dân; kiến trúc hiện đại, bền vững phù hợp với đặc trưng văn hóa vùng, miền, dân tộc;

- Quy mô xây dựng tương xứng với sự phát triển về kinh tế, xã hội của địa phương;

- Bảo đảm trang thiết bị chuyên dùng đồng bộ, phù hợp và đáp ứng yêu cầu phục vụ cho các hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao, vui chơi giải trí.

c) Quy hoạch phát triển nguồn nhân lực:

- Trình độ đạt chuẩn của đội ngũ cán bộ:

Ở thôn: 100% cán bộ kiêm nhiệm phụ trách Nhà Văn hóa - Khu Thể thao được tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ;

Cấp xã: 20% cán bộ quản lý và nghiệp vụ đạt trình độ đại học, cao đẳng; 80% đạt trình độ trung cấp về chuyên môn nghiệp vụ;

Cấp huyện: 50% số cán bộ quản lý và nghiệp vụ đạt trình độ đại học, cao đẳng; 50% đạt trình độ trung cấp về chuyên môn nghiệp vụ;

Cấp tỉnh: 70% số cán bộ quản lý và nghiệp vụ đạt trình độ đại học, cao đẳng trở lên về chuyên môn nghiệp vụ, số còn lại đạt trình độ trung cấp;

- Chuyên ngành đào tạo:

Các chuyên ngành đào tạo phù hợp và đáp ứng được các nội dung hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở ở các cấp hành chính;

d) Nguyên tắc, định hướng đối với thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở thuộc các Bộ, ngành, đoàn thể, lực lượng vũ trang và thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở được đầu tư bằng nguồn vốn xã hội hóa

- Các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở thuộc các Bộ, ngành, đoàn thể, lực lượng vũ trang khi tiến hành xây dựng phải phù hợp quy hoạch phát triển văn hóa, thể thao; quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Cơ sở vật chất, trang thiết bị chuyên dùng đồng bộ, phù hợp yêu cầu phục vụ cho các hoạt động nghiệp vụ

Các Bộ, ngành, đoàn thể trực tiếp quản lý và tổ chức hoạt động hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở trực thuộc. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện chức năng quản lý nhà nước và hướng dẫn nghiệp vụ đối với các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở trực thuộc các Bộ, ngành, đoàn thể.

- Các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở được đầu tư bằng nguồn vốn xã hội hóa

Nhà nước khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao phục vụ nhân dân bao gồm các Nhà Văn hóa, Khu Vui chơi giải trí, các cơ sở thể dục, thể thao, thành lập các câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ, thể thao. Khuyến khích đầu tư vào các dịch vụ thể thao, văn hóa, du lịch, vui chơi giải trí dành cho trẻ em;

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với các thiết chế văn hóa, thể thao được đầu tư bằng hình thức xã hội hóa; đồng thời có trách nhiệm hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ, hỗ trợ đào tạo đội ngũ cán bộ, hướng dẫn viên cho các thiết chế này.

5. Giải pháp thực hiện

a) Nhóm giải pháp về kinh phí đầu tư xây dựng, kinh phí tổ chức hoạt động:

- Đầu tư của Nhà nước:

Ngân sách Nhà nước đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang bị phương tiện chuyên dùng, đào tạo cán bộ và đáp ứng một phần chi phí duy trì hoạt động đối với các Trung tâm Văn hóa cấp tỉnh, Trung tâm Văn hóa - Thể thao cấp huyện và cấp xã; các Cung Văn hóa Lao động, Nhà Văn hóa Lao động; Cung Thiếu nhi, Nhà Thiếu nhi, Trung tâm hoạt động Thanh Thiếu nhi.

Đối với Nhà văn hóa - Khu thể thao ở thôn, ngân sách địa phương hỗ trợ tùy theo khả năng. Với những vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, ngân sách Nhà nước hỗ trợ 100% kinh phí xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật, mua sắm trang thiết bị và hỗ trợ một phần chi phí hoạt động.

- Đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao ở cơ sở gắn với mở rộng dịch vụ và thị trường:

Huy động sự đóng góp của các doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế - xã hội, các tổ chức phi Chính phủ, các đoàn thể, nhân dân và tài trợ của các tổ chức, cá nhân nước ngoài để xây dựng và tổ chức hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao đặc biệt là các Nhà Văn hóa - Khu Thể thao ở thôn, Khu vui chơi giải trí, Trung tâm Văn hóa - Thể thao trong các Khu công nghiệp, Khu chế xuất.

Thu hút các thành phần kinh tế đầu tư kinh doanh các dịch vụ văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí trong các thiết chế văn hóa, thể thao đã được Nhà nước đầu tư xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật.

b) Nhóm giải pháp về quy hoạch, đào tạo và sử dụng đội ngũ cán bộ:

- Nhà nước quy hoạch, tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, đảm bảo chế độ, chính sách đối với cán bộ hoạt động văn hóa, thể thao ở cơ sở;

- Củng cố, xây dựng và nâng cấp hệ thống các trường văn hóa - nghệ thuật, các trường năng khiếu thể thao.

c) Nhóm giải pháp về quản lý nhà nước:

- Hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật, quy chế đối với hoạt động văn hóa, thể thao ở cơ sở;

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước, công tác tuyên truyền vận động của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

d) Nhóm giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở:

- Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động văn hóa, thể thao gắn với nhu cầu của người dân; tăng cường công tác hướng dẫn nghiệp vụ đối với hệ thống thiết

chế văn hóa, thể thao cấp dưới và phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa";

- Đi sâu tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí phù hợp với đặc điểm dân tộc, vùng, miền, các nhóm đối tượng người dân; thu hút người dân tham gia hoạt động;

- Nâng cao hiệu quả các hội thi, hội diễn, các ngày hội văn hóa, thể thao; các hoạt động tuyên truyền, giáo dục; xây dựng, phát triển hệ thống các câu lạc bộ văn hóa, thể thao cơ sở.

6. Nguồn vốn thực hiện

- Vốn từ ngân sách Trung ương bố trí theo kế hoạch hàng năm. Nguồn ngân sách của các Bộ, ngành, đoàn thể, lực lượng vũ trang dành cho các hoạt động văn hóa, thể thao;

- Vốn từ ngân sách địa phương;

- Đóng góp của nhân dân, các thành phần kinh tế, các đoàn thể, tài trợ của các tổ chức, cá nhân nước ngoài;

- Nguồn thu từ hoạt động của các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở theo quy định của Nhà nước.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hướng dẫn tổ chức thực hiện Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở giai đoạn 2013 - 2020, định hướng đến năm 2030;

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan định kỳ kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy hoạch tổng thể này; định kỳ tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ tiến độ thực hiện và các vấn đề phát sinh. Hướng dẫn, kiểm tra giám sát việc sử dụng kinh phí phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở theo mục tiêu, kế hoạch của Bộ, ngành, địa phương đã được phê duyệt.

2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì và phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổng hợp dự toán ngân sách Trung ương triển khai thực hiện Quy hoạch này, trình Chính phủ phê duyệt;

- Đưa các mục tiêu của Quy hoạch tổng thể này vào các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của cả nước, 5 năm và hàng năm;

- Phối hợp với Bộ Tài chính cân đối vốn và ngân sách để thực hiện việc xây dựng và phát triển thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở giai đoạn 2013 - 2020, định hướng đến năm 2030 theo Quy hoạch tổng thể này.

3. Bộ Tài chính

- Chủ trì và phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn việc lập, quản lý, sử dụng, quyết toán nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện Quy hoạch tổng thể này trong từng giai đoạn;

- Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư bố trí ngân sách thực hiện các mục tiêu của Quy hoạch tổng thể này;

- Đề xuất cơ chế, chính sách huy động các nguồn kinh phí để xây dựng phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở. Hướng dẫn các Bộ, ngành, địa phương bố trí kinh phí để xây dựng hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao thuộc Bộ, ngành, địa phương mình;

- Kiểm tra, giám sát việc sử dụng kinh phí theo đúng quy định của Luật ngân sách Nhà nước và các quy định khác có liên quan.

4. Bộ Tài nguyên và Môi trường

Chủ trì hướng dẫn các địa phương xây dựng quy hoạch sử dụng đất, tạo thuận lợi cho việc quy hoạch quỹ đất xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao ở cơ sở như mục tiêu Quy hoạch tổng thể này.

5. Bộ Nội vụ

Phối hợp với Bộ Văn hóa, thể thao và Du lịch hướng dẫn các địa phương giải quyết đáp ứng các yêu cầu về tổ chức bộ máy, tổ chức nhân sự, chính sách, chế độ đối với đội ngũ cán bộ hoạt động trong hệ thống các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở.

6. Bộ Xây dựng

Chủ trì, phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn thiết kế mẫu các loại hình Trung tâm Văn hóa - Thể thao cấp tỉnh, huyện, xã, thôn và thiết chế văn hóa, thể thao của các Bộ, ngành, đoàn thể phù hợp với điều kiện kinh tế, xã hội và đặc điểm, phong tục tập quán của các vùng, miền.

7. Các Bộ, ngành, Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và các đoàn thể khác có hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao trực thuộc

- Lập kế hoạch triển khai thực hiện Quy hoạch này và xây dựng các dự án đầu tư phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao thuộc Bộ, ngành, tổ chức mình quản lý theo từng giai đoạn;

- Thực hiện chức năng quản lý và phối hợp với các cơ quan chuyên môn hướng dẫn về nghiệp vụ cho các thiêt chế văn hóa, thể thao của Bộ, ngành, tổ chức. Xây dựng chương trình và kế hoạch hoạt động của các thiết chế văn hóa, thể thao thuộc quyền quản lý.

8. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

- Tiến hành xây dựng Quy hoạch hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở của địa phương mình phù hợp với Quy hoạch tổng thể này. Đưa chương trình xây dựng hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở vào kế hoạch phát triển kinh - tế xã hội hàng năm của địa phương để bố trí nguồn vốn;

- Chỉ đạo tổ chức thực hiện Quy hoạch ở địa phương;

- Chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai thực hiện Quy hoạch này ở địa phương, định kỳ hàng năm báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Nguyễn Thiện Nhân